

Số: 292 /TB-ĐHKTKTCN

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2023

## THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2023

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non;

Căn cứ Quyết định 951/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐT ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng trường về việc thông qua chỉ tiêu và phương hướng tuyển sinh năm 2023 của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp;

Căn cứ Đề án tuyển sinh năm 2023, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp thông báo tuyển sinh đại học hệ chính quy với các nội dung sau:

### 1. Thông tin Mã ngành, ngành, chuyên ngành, tổ hợp đăng ký xét tuyển và chỉ tiêu tuyển sinh:

TT	Mã ngành	Tên ngành/Chuyên ngành	Chỉ tiêu dự kiến	Tổ hợp xét tuyển điểm thi THPT và kết quả học tập THPT
1	7220201	Ngành Ngôn ngữ Anh - Chuyên ngành Biên phiên dịch - Chuyên ngành Phương pháp giảng dạy	180	A01, D01, D09 và D14
2	7340101	Ngành Quản trị kinh doanh - Chuyên ngành Quản trị kinh doanh tổng hợp - Chuyên ngành Quản trị nhân lực - Chuyên ngành Quản trị bán hàng	360	
3	7340115	Ngành Marketing - Chuyên ngành Quản trị Marketing - Chuyên ngành Truyền thông Marketing	120	A00; A01; C01 và D01
4	7340121	Ngành Kinh doanh thương mại - Chuyên ngành Kinh doanh thương mại - Chuyên ngành Thương mại điện tử - Chuyên ngành Kinh doanh quốc tế	280	

5	7340201	Ngành Tài chính - Ngân hàng - Chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp - Chuyên ngành Ngân hàng - Chuyên ngành Công nghệ tài chính - Chuyên ngành Đầu tư tài chính	330	A00; A01; C01 và D01
6	7340204	Ngành Bảo hiểm - Chuyên ngành Định phí bảo hiểm - Chuyên ngành Kinh tế bảo hiểm - Chuyên ngành Bảo hiểm xã hội	70	
7	7340301	Ngành Kế toán - Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp - Chuyên ngành Kế toán nhà hàng khách sạn - Chuyên ngành Kế toán công	700	
8	7340302	Ngành Kiểm toán	50	
9	7460108	Ngành Khoa học dữ liệu - Khoa học dữ liệu - Phân tích dữ liệu	100	
10	7480102	Ngành Mạng máy tính và TTDL - Chuyên ngành Mạng máy tính & truyền thông dữ liệu - Chuyên ngành An toàn thông tin	120	
11	7480108	Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính - Chuyên ngành Công nghệ nhúng và lập trình di động - Chuyên ngành Trí tuệ nhân tạo và điều khiển thông minh	150	
12	7480201	Ngành Công nghệ thông tin - Chuyên ngành Công nghệ thông tin - Chuyên ngành Hệ thống thông tin	400	
13	7510605	Ngành Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng	120	
14	7510201	Ngành CNKT cơ khí - Chuyên ngành Công nghệ chế tạo máy - Chuyên ngành Máy và cơ sở thiết kế máy - Chuyên ngành Kỹ thuật đo và gia công thông minh	150	
15	7510203	Ngành CNKT cơ - điện tử - Chuyên ngành Kỹ thuật Robot - Chuyên ngành Hệ thống Cơ điện tử - Chuyên ngành Hệ thống Cơ điện tử trên Ô tô	200	
16	7510205	Ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô - Chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô - Chuyên ngành Máy – Gảm ô tô - Chuyên ngành Điện – Cơ điện tử ô tô	200	
17	7510301	Ngành CNKT điện, điện tử - Chuyên ngành Điện dân dụng và công nghiệp - Chuyên ngành Hệ thống cung cấp điện - Chuyên ngành Thiết bị điện, điện tử	180	
18	7510302	Ngành CNKT điện tử – viễn thông - Chuyên ngành Hệ thống nhúng và điện tử ứng dụng - Chuyên ngành Truyền thông số và IoT	150	

19	7510303	Ngành CNKT điều khiển và tự động hoá - Chuyên ngành Tự động hóa công nghiệp - Chuyên ngành Kỹ thuật điều khiển và hệ thống thông minh - Chuyên ngành Thiết bị đo thông minh	300	A00; A01; C01 và D01
20	7540202	Ngành Công nghệ sợi, dệt	40	
21	7540204	Ngành Công nghệ dệt, may - Chuyên ngành Công nghệ may - Chuyên ngành Thiết kế Thời trang	288	
22	7540101	Ngành Công nghệ thực phẩm - Chuyên ngành Công nghệ lên men - Chuyên ngành Công nghệ bảo quản và chế biến thực phẩm - Chuyên ngành Quản lý chất lượng thực phẩm	150	A00; A01; B00 và D07
23	7810103	Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	200	A00; A01;
24	7810201	Ngành Quản trị khách sạn	30	C00 và D01
<b>Tổng chỉ tiêu</b>			<b>4.868</b>	

**Ghi chú:**

- Năm 2023 Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp dành tối đa 20% chỉ tiêu để xét tuyển tại cơ sở Nam Định.

- Nếu chỉ tiêu xét tuyển theo từng phương thức trước chưa đủ, chỉ tiêu còn lại được chuyển sang xét tuyển theo các phương thức xét tuyển sau.

- Thí sinh có nguyện vọng học tập tại cơ sở Hà Nội của Nhà trường ghi mã đăng ký xét tuyển **DKK** vào sau mã ngành chuẩn.

- Thí sinh có nguyện vọng học tập tại cơ sở Nam Định của Nhà trường ghi mã đăng ký xét tuyển **DKD** vào sau mã ngành chuẩn.

- Bảng mã tổ hợp các môn xét tuyển:

<b>Mã tổ hợp các môn xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả học tập THPT</b>			
A00	Toán - Vật lí - Hóa học	D01	Toán - Anh văn - Ngữ văn
A01	Toán - Vật lí - Anh văn	D07	Toán - Hóa - Anh văn
B00	Toán - Sinh học - Hóa học	D09	Toán - Lịch sử - Anh văn
C01	Toán - Vật lí - Ngữ văn	D14	Ngữ văn - Lịch sử - Anh văn
C00	Ngữ văn - Lịch sử - Địa lý		

\* Quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp: Các tổ hợp môn xét tuyển có giá trị ngang nhau trong cùng đợt xét tuyển.

**2. Phương thức tuyển sinh: Năm 2023 Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp tuyển sinh với 05 phương thức cụ thể như sau:**

**2.1. Phương thức 1: Xét tuyển thẳng.**

**2.1.1. Chỉ tiêu xét tuyển:** Không giới hạn chỉ tiêu xét tuyển.

**2.1.2. Đối tượng và điều kiện xét tuyển:**

- Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

- Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GDĐT tổ chức, cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng;

- Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi tay nghề khu vực ASEAN và thi tay nghề quốc tế do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cử đi được tuyển thẳng vào ngành phù hợp với giải mà thí sinh đã đạt được; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.

## **2.2. Phương thức 2: Xét tuyển kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023.**

**2.2.1. Chỉ tiêu xét tuyển:** Nhà trường dự kiến dành tối thiểu 70% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh được xác định để xét tuyển theo phương thức này.

### **2.2.2. Đối tượng và điều kiện xét tuyển:**

- Thí sinh tham dự thi kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 và có đăng ký sử dụng kết quả để xét tuyển đại học;

- Đủ điều kiện tốt nghiệp THPT theo quy định;

- Đạt ngưỡng điểm xét tuyển tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Đối với ngành Ngôn ngữ anh, điểm môn Tiếng anh trong tổ hợp xét tuyển tối thiểu đạt từ 6,00 điểm trở lên.

### **2.2.3. Xác định điểm trúng tuyển (ĐXT)**

- Đối với tổ hợp môn xét tuyển các môn không nhân hệ số:

$$\text{ĐXT} = M1 + M2 + M3 + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$

Trong đó: M1, M2, M3 là kết quả điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023 của các môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển.

- Đối với Ngành ngôn ngữ anh:

$$\text{ĐXT} = (M1 + M2 + \text{môn Anh văn} \times 2) \times 3/4 + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$

Trong đó: M1, M2 là kết quả điểm thi THPT năm 2023 của các môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển.

- Điểm ưu tiên: Bao gồm điểm ưu tiên khu vực và điểm ưu tiên đối tượng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.;

- Điểm chênh lệch giữa các tổ hợp: bằng 0;

- Đối với các thí sinh có ĐXT bằng điểm chuẩn mà số lượng thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển lớn hơn chỉ tiêu thì ưu tiên theo tiêu chí phụ là thứ tự nguyện vọng.

**2.2.4. Thời gian đăng ký xét tuyển:** Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**2.2.5. Cách thức đăng ký xét tuyển:** Thí sinh đăng ký nguyện vọng trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT theo quy định;

**2.3.6. Lệ phí đăng ký xét tuyển:** Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **2.2.7. Thời gian thông báo điểm trúng tuyển:**

- Điểm trúng tuyển được xác định theo từng ngành và từng cơ sở đào tạo;

- Theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*cụ thể Nhà trường sẽ có thông báo sau*).

## **2.3. Phương thức 3: Xét tuyển kết quả học tập bậc THPT.**

**2.3.1. Chỉ tiêu xét tuyển:** Dành tối thiểu 20% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh được xác định để xét tuyển theo phương thức này.

### **2.3.2. Đối tượng và điều kiện xét tuyển:**

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;

- Điểm học tập (ĐHT) phải  $\geq 20$  điểm nếu đăng ký xét tuyển tại cơ sở Hà Nội với mã ngành DKK và  $\geq 18$  điểm nếu đăng ký xét tuyển tại cơ sở Nam Định với mã ngành DKD. Trong đó điểm học tập (ĐHT) được xác định như sau:

$$\text{ĐHT} = M_1 + M_2 + M_3$$

Trong đó:

+ ĐHT: Điểm học tập;

+  $M_1, M_2, M_3$ : Trung bình cộng điểm tổng kết từng môn trong tổ hợp đăng ký xét tuyển của 3 năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12

Thí dụ: Thí sinh đăng ký xét tuyển theo tổ hợp A00 (Toán, Vật lý, Hóa học) cách tính điểm  $M_1, M_2, M_3$  như sau:

$$M_1 = (\text{Toán lớp 10} + \text{Toán lớp 11} + \text{Toán lớp 12})/3$$

$$M_2 = (\text{Vật lý lớp 10} + \text{Vật lý lớp 11} + \text{Vật lý lớp 12})/3$$

$$M_3 = (\text{Hóa học lớp 10} + \text{Hóa học lớp 11} + \text{Hóa học lớp 12})/3$$

- Hạnh kiểm năm lớp 12 đạt loại Khá trở lên;

- Đối với ngành Ngôn ngữ anh điểm trung bình tổng kết môn tiếng anh lớp 10, lớp 11 và lớp 12 đạt 7.00 điểm trở lên.

### **2.3.3. Xác định điểm trúng tuyển**

\* Đối với tổ hợp môn xét tuyển các môn không nhân hệ số:  $\text{ĐXT} = M_1 + M_2 + M_3 + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$

\* Đối với ngành Ngôn ngữ anh:  $\text{ĐXT} = (M_1 + M_2 + \text{môn Anh văn} \times 2) \times 3/4 + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$

- Điểm ưu tiên: Bao gồm điểm ưu tiên khu vực và điểm ưu tiên đối tượng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT;

- Điểm chênh lệch giữa các tổ hợp: bằng 0;

- Đối với các thí sinh có ĐXT bằng điểm chuẩn mà số lượng thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển lớn hơn chỉ tiêu thì ưu tiên theo tiêu chí phụ là thứ tự nguyện vọng.

**2.3.4. Thời gian đăng ký xét tuyển:** Dự kiến từ ngày 28/04/2023 đến ngày 30/07/2023.

**2.3.5. Cách thức đăng ký xét tuyển:** Thí sinh đăng ký trực tuyến tại <https://xettuyen.uneti.edu.vn/> và nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển về trường Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp, đồng thời đăng ký nguyện vọng trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT theo quy định;

### **2.3.6. Hồ sơ đăng ký xét tuyển**

- 01 Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Nhà trường (thí sinh tải về từ website: [www.uneti.edu.vn](http://www.uneti.edu.vn));

- 01 bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với học sinh tốt nghiệp năm 2023;

- 01 bản sao công chứng Học bạ THPT;

- 01 bản sao công chứng Chứng minh thư nhân dân hoặc Căn cước công dân;

- Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có).

**2.3.7. Lệ phí đăng ký xét tuyển:** 30.000đ/01 nguyện vọng

**2.3.8. Thời gian thông báo kết quả xét tuyển:**

- Điểm trúng tuyển được xác định theo từng ngành và từng cơ sở đào tạo;

- Theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*cụ thể Nhà trường sẽ có thông báo sau*).

#### **2.4. Phương thức 4: Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá tư duy do Đại học Bách khoa Hà Nội chủ trì tổ chức.**

##### **2.4.1. Đối tượng và điều kiện xét tuyển:**

- Thí sinh tham dự thi kỳ thi đánh giá tư duy năm 2023 do Đại học Bách khoa Hà Nội chủ trì tổ chức;

- Đủ điều kiện tốt nghiệp THPT theo quy định;

**2.4.2. Chỉ tiêu tuyển sinh, ngành và tổ hợp môn xét tuyển:** Nhà trường dự kiến dành tối đa 5% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh được xác định để xét tuyển theo phương thức này.

**2.4.3. Xác định điểm xét tuyển:** Điểm xét từng ngành được xác định theo điểm tổng của bài thi đánh giá tư duy được quy đổi về thang điểm 30.

**2.4.4. Cách thức đăng ký xét tuyển:** Thí sinh đăng ký trực tuyến tại <https://xettuyen.uneti.edu.vn/> và nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển về trường Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp, đồng thời đăng ký nguyện vọng trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT theo quy định;

**2.4.5. Lệ phí đăng ký xét tuyển:** 30.000đ/01 nguyện vọng

##### **2.4.6. Hồ sơ đăng ký xét tuyển:**

- 01 Phiếu đăng ký xét tuyển phương thức đánh giá tư duy theo mẫu của Nhà trường (thí sinh tải mẫu phiếu đăng ký xét tuyển trên website: [www.uneti.edu.vn](http://www.uneti.edu.vn));

- 01 bản sao công chứng Giấy chứng nhận kết quả thi đánh giá tư duy của Đại học Bách Khoa Hà Nội

- 01 bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với học sinh tốt nghiệp năm 2023;

- 01 bản sao công chứng Chứng minh thư nhân dân hoặc Căn cước công dân;

- Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có).

##### **2.4.7. Thời gian thông báo kết quả xét tuyển:**

- Điểm trúng tuyển được xác định theo từng ngành và từng cơ sở đào tạo;

- Theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*cụ thể Nhà trường sẽ có thông báo sau*).

#### **2.5. Phương thức 5: Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức**

##### **2.5.1. Đối tượng và điều kiện xét tuyển:**

- Thí sinh tham dự thi kỳ thi đánh giá năng lực năm 2023 do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức;

- Đủ điều kiện tốt nghiệp THPT theo quy định;

**2.5.2. Chỉ tiêu tuyển sinh:** Nhà trường dự kiến dành tối đa 5% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh được xác định để xét tuyển theo phương thức này.

**2.5.3. Xác định điểm xét tuyển:** Điểm xét từng ngành được xác định theo điểm tổng của bài thi đánh giá năng lực được quy đổi về thang điểm 30.

**2.5.4. Cách thức đăng ký xét tuyển:** Thí sinh đăng ký trực tuyến tại <https://xettuyen.uneti.edu.vn/> và nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển về trường Trường Đại học

Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp, đồng thời đăng ký nguyện vọng trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT theo quy định;

**2.5.5. Lệ phí đăng ký xét tuyển:** 30.000đ/01 nguyện vọng

**2.5.6. Hồ sơ đăng ký xét tuyển:**

- 01 Phiếu đăng ký xét tuyển phương thức đánh giá năng lực theo mẫu của Nhà trường (thí sinh tải mẫu phiếu đăng ký xét tuyển trên website: [www.uneti.edu.vn](http://www.uneti.edu.vn));

- 01 bản sao công chứng Giấy chứng nhận kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội

- 01 bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với học sinh tốt nghiệp năm 2023;

- 01 bản sao công chứng Chứng minh thư nhân dân hoặc Căn cước công dân;

- Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có).

**2.5.7. Thời gian thông báo kết quả xét tuyển:**

- Điểm trúng tuyển được xác định theo từng ngành và từng cơ sở đào tạo;

- Theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*cụ thể Nhà trường sẽ có thông báo sau*).

**3. Chính sách ưu tiên:**

**3.1.** Thí sinh trúng tuyển nhập học được hưởng học bổng khuyến khích học tập, chính sách ưu tiên, ưu đãi theo quy định hiện hành;

**3.2.** Thí sinh được tùy chọn địa điểm học tập Hà Nội hoặc Nam Định theo nhu cầu của cá nhân. Nhà trường ưu tiên điểm xét tuyển **thấp hơn, giảm 10% học phí toàn khóa học** và miễn phí 500 chỗ ở KTX cho thí sinh trúng tuyển và nhập học tại cơ sở Nam Định;

**3.3. Giảm 20% học phí** năm học 2023 – 2024 cho thí sinh trúng tuyển và nhập học ngành Công nghệ sợi, dệt tại cơ sở Nam Định;

**3.4. Giảm 10% học phí** năm học 2023 – 2024 cho thí sinh trúng tuyển và nhập học ngành Công nghệ thực phẩm; Công nghệ sợi, dệt tại cơ sở Hà Nội;

**3.5.** Năm học 2023 – 2024 Nhà trường dự kiến dành **hơn 5 tỷ đồng** để cấp “Học bổng khuyến khích tài năng” và “Học bổng hỗ trợ học tập” cho thí sinh trúng tuyển và nhập học trong kỳ tuyển sinh năm 2023, nhằm khuyến khích những thí sinh có thành tích xuất sắc trong học tập, đồng thời tạo điều kiện cho thí sinh có thêm cơ hội và yên tâm học tập tại Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp cụ thể:

**3.5.1. Đối với học bổng Khuyến khích tài năng (Học bổng KKTN):**

- *Nhóm 1:* Cấp 10 suất học bổng khuyến khích tài năng với mức bằng 140% học phí học kỳ 1 năm học 2023 - 2024 theo chương trình đào tạo chuẩn cho thí sinh đạt hạnh kiểm Tốt 3 năm học THPT và đạt một trong những điều kiện sau:

+ Thành viên đội tuyển thi Olympic quốc tế hoặc châu Á;

+ Thành viên đội tuyển thi khoa học kỹ thuật quốc tế hoặc châu Á;

+ Đạt giải nhất kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia.

- *Nhóm 2:* Cấp 20 suất học bổng khuyến khích tài năng với mức bằng 120% học phí học kỳ 1 năm học 2023 - 2024 theo chương trình đào tạo chuẩn cho thí sinh đạt hạnh kiểm Tốt 3 năm học THPT và đạt một trong những điều kiện sau:

+ Đạt giải nhì/ ba kỳ thi học sinh giỏi (HSG) cấp quốc gia;

+ Đạt giải nhất/ nhì/ ba kỳ thi khoa học kỹ thuật (KHKT) cấp quốc gia;

+ Đạt giải nhất/ nhì/ ba kỳ thi thể thao/ văn nghệ cấp quốc gia.

**3.5.2. Đối với học bổng hỗ trợ học tập (Học bổng HTHT):** Thí sinh có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023 nằm trong số 15% sinh viên có điểm cao nhất trúng tuyển và nhập học theo từng ngành đào tạo. Có điểm trung bình mỗi môn trong tổ hợp 3 môn xét tuyển vào Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp của ba năm học THPT đạt từ 7,0 trở lên; Hạnh kiểm đạt loại Tốt trở lên. Ưu tiên thí sinh thuộc đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, mồ côi, có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn,...

- *Nhóm 1:* Cấp 100 suất học bổng hỗ trợ học tập với mức bằng 100% học phí học kỳ 1 năm học 2023 - 2024 theo chương trình đào tạo chuẩn;

- *Nhóm 2:* Cấp 235 suất học bổng hỗ trợ học tập với mức bằng 50% học phí học kỳ 1 năm học 2023 - 2024 theo chương trình đào tạo chuẩn;

- *Nhóm 3:* Cấp 385 suất học bổng hỗ trợ học tập với mức bằng 25% học phí học kỳ 1 năm học 2023 - 2024 theo chương trình đào tạo chuẩn.

Số lượng suất học bổng được phân chia cho các ngành dự kiến như sau:

TT	Ngành	Số suất học bổng dự kiến					Cộng
		Học bổng KKTN		Học bổng HTHT			
		Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	
1	Công nghệ sợi, dệt	0	0	2	3	5	10
2	Công nghệ dệt, may	0	2	4	14	30	50
3	Công nghệ thực phẩm	0	0	2	10	13	25
4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	1	1	5	9	14	30
5	CN kỹ thuật cơ điện tử	0	1	5	9	15	30
6	Công nghệ kỹ thuật Ô tô	1	1	5	10	18	35
7	CN kỹ thuật điện, điện tử	0	1	5	9	20	35
8	CN kỹ thuật ĐK và tự động hóa	1	1	5	14	19	40
9	CN kỹ thuật điện tử - viễn thông	1	1	5	9	14	30
10	Công nghệ kỹ thuật máy tính	0	1	4	10	15	30
11	Công nghệ thông tin	1	1	8	20	30	60
12	Mạng MT và truyền thông DL	0	1	3	9	17	30
13	Kế toán	1	1	10	25	33	70
14	Kiểm toán	0	1	3	5	11	20
15	Tài chính - Ngân hàng	1	1	4	14	20	40
16	Bảo hiểm	0	1	2	5	7	15
17	Quản trị kinh doanh	1	1	7	21	35	65
18	Kinh doanh thương mại	0	1	5	10	14	30
19	Marketing	0	0	2	3	10	15
20	Ngôn ngữ Anh	1	1	5	10	18	35
21	Quản trị dịch vụ DL và lữ hành	0	1	3	5	11	20
22	Quản trị khách sạn	0	0	2	3	5	10

23	Khoa học dữ liệu	1	1	2	5	6	<b>15</b>
24	Ngành Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng	0	0	2	3	5	<b>10</b>
<b>Cộng</b>		<b>10</b>	<b>20</b>	<b>100</b>	<b>235</b>	<b>385</b>	<b>750</b>

**Ghi chú:**

- Căn cứ điều kiện thực tế thí sinh trúng tuyển và nhập học, Nhà trường có thể sẽ điều chỉnh, bổ sung số lượng suất học bổng giữa các ngành cho phù hợp nhưng không vượt quá 5% số suất học bổng dự kiến.

- Chi tiết các nội dung về điều kiện xét học bổng được quy định tại Thông báo số: 215/TB-ĐHKTKTCN ngày 05/04/2023 của Hiệu trưởng Nhà trường được đăng tải tại <https://uneti.edu.vn/tb-hb-nb-2023/>

**4. Các mô hình đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội dành cho sinh viên:** Nhà trường tạo điều kiện cho các Sinh viên đăng ký các lớp theo nhu cầu cụ thể như sau:

**4.1. Mô hình đào tạo song song hai chương trình:** Nhà trường triển khai đào tạo song song hai chương trình, sinh viên có đủ điều kiện được tham gia học tập ngành đào tạo thứ hai để khi tốt nghiệp được cấp hai bằng đại học hệ chính quy.

**4.2. Mô hình đào tạo theo chuyên ngành:** Sinh viên được đăng ký học các chuyên ngành nếu đủ số lượng để mở lớp.

**4.3. Mô hình đào tạo, tổ chức lớp chất lượng:**

**4.3.1. Về nội dung chương trình dạy học:**

- Được trang bị kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp nâng cao về chuyên môn, đặc biệt kỹ năng mềm với tổng số tín chỉ bổ sung khoảng 10-15 tín chỉ;

- Được đào tạo theo chương trình nâng cao về tiếng Anh để đạt Chuẩn đầu ra 550 điểm TOEIC quốc tế với tổng số tín chỉ bổ sung khoảng 12 tín chỉ;

- Được đào tạo theo chương trình nâng cao về Công nghệ thông tin để đạt Chuẩn đầu ra chứng chỉ Tin học quốc tế MOS với tổng số tín chỉ bổ sung khoảng 3 tín chỉ;

- Được tạo điều kiện, hỗ trợ nghiên cứu khoa học, tham gia các câu lạc bộ chuyên môn, tham gia các cuộc thi sinh viên giỏi, tham gia các cuộc thi về Ý tưởng sáng tạo, khởi nghiệp...;

- Được ưu tiên tham gia các chương trình hợp tác đào tạo giữa Nhà trường - Doanh nghiệp; được ưu tiên giới thiệu đi thực tập, thực tế tại doanh nghiệp; được tạo điều kiện, hỗ trợ tham gia các chương trình hợp tác đào tạo quốc tế của Nhà trường như chương trình trao đổi sinh viên, chương trình thực tập sinh quốc tế;

- Được xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng kỹ sư đối với các ngành khối công nghệ;

- Sau khi tốt nghiệp sinh viên được tư vấn, hỗ trợ giới thiệu việc làm tại những doanh nghiệp có hợp tác đào tạo với Nhà trường.

**4.3.2. Về đội ngũ giảng viên:** Được giảng dạy bởi các giảng viên có trình độ chuyên môn cao, có kinh nghiệm, uy tín trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học;

**4.3.3. Về các điều kiện cơ sở vật chất:**

- Số lượng sinh viên của lớp học thông thường khoảng 30 sinh viên (trong trường hợp đặc biệt có thể tăng thêm nhưng không quá 35 sinh viên);

- Được bố trí lớp học với đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại, phòng Lab, phòng thực hành, thí nghiệm; được trang bị điều hòa (trong mùa hè), internet...;

- Được cung cấp tài liệu học tập miễn phí;

**4.4. Mô hình đào tạo hợp tác doanh nghiệp:** Sinh viên có cơ hội được doanh nghiệp tuyển dụng, hỗ trợ học phí và học tập tại doanh nghiệp ngay từ năm thứ 3 theo chương trình hợp tác giữa Nhà trường và doanh nghiệp;

**4.5. Mô hình đào tạo hợp tác Quốc tế:** Sinh viên có cơ hội tham gia các chương trình trao đổi sinh viên, du học, thực tập sinh... tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan cụ thể như sau.

**4.5.1. Chương trình đào tạo chuyển tiếp 2+2 với Trường Đại học Bách Khoa, Hàn Quốc:**

*a. Ngành đào tạo:* Quản trị kinh doanh; Công nghệ kỹ thuật Cơ khí; Công nghệ kỹ thuật Cơ Điện tử; Công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử; Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Công nghệ kỹ thuật điện tử viễn thông.

*b. Hình thức đào tạo:*

- Sinh viên sẽ học 02 năm tại Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp, sau đó chuyển tiếp học 02 năm cuối tại Trường Đại học Bách khoa Hàn Quốc;

- Sau khi hoàn thành chương trình học, sinh viên sẽ được cấp bằng của Trường Đại học Bách khoa Hàn Quốc.

**4.5.2. Chương trình liên kết đào tạo 2+2 với Trường Đại học Minh Truyền, Đài Loan:**

*a. Ngành đào tạo:* Quản trị kinh doanh.

*b. Hình thức đào tạo:*

- Sinh viên sẽ học 02 năm tại Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp, sau đó chuyển tiếp học 02 năm cuối tại Trường Đại học Minh Truyền, Đài Loan;

- Sau khi hoàn thành chương trình học, sinh viên sẽ được cấp bằng Kinh doanh thương mại quốc tế của Trường Đại học Minh Truyền, Đài Loan.

**5. Địa chỉ liên hệ nộp hồ sơ ĐKXT:** Phòng Tuyển sinh và Truyền thông

- Cơ sở Hà Nội:

+ Phòng 107 Nhà HA3, khu giảng đường Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp; Ngõ 454, Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

+ Phòng 109 nhà HA8, khu giảng đường Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp; Số 218 Đường Lĩnh Nam, Q.Hoàng Mai, TP Hà Nội.

- Cơ sở Nam Định: Tầng 1 nhà NA2, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp; Số 353, Trần Hưng Đạo, TP. Nam Định.

- Điện thoại: 02436331854; Hotline: 0962698288

- Email: [tuyensinh@uneti.edu.vn](mailto:tuyensinh@uneti.edu.vn)

- Website: [www.uneti.edu.vn](http://www.uneti.edu.vn) ; [www.tuyensinh.uneti.edu.vn](http://www.tuyensinh.uneti.edu.vn)

**Nơi gửi:**

- Website trường;

- Các đơn vị trong và ngoài trường;

- Lưu VT, TS&TT.

**HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HĐQT**

*TS. Trần Hoàng Long*